

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 297/2022/HS-ST
Ngày: 14-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Dương Thị Bạ

- Bà Lê Thị Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thị Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 314/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

TUH, sinh năm 1999 tại Sóc Trăng; thường trú: Ấp TQB, xã TH, huyện LP, tỉnh S; Tạm trú: khu phố 1, phường HN, thành phố TU, tỉnh B; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TB, sinh năm 1972 và bà STSM, sinh năm 1968, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 161/2022/HS-ST ngày 06/9/2022 xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, hiện đang bị tạm giữ, tạm giam trong một vụ án khác từ ngày 03/5/2022, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: PTK, sinh ngày 23/7/2005; thường trú: Ấp AP, xã AH, huyện CTh, tỉnh AG, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông PTT, sinh năm 1984 và bà HTMH, sinh năm 1983.

Cùng thường trú: Ấp AP, xã AH, huyện AT, tỉnh AG, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông PVA, sinh năm 1997; trú tại: khu phố C, xã VL, huyện GC, tỉnh TG, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ PHH, vắng mặt.

+ PNT, vắng mặt.

+ PTB, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/5/2022, TUH đi bộ đến địa chỉ số 89A/5, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, không gắn biển số, số máy: G3D4B384524, số khung: 0610GY366819 (xe mô tô có biển số: 63B7-312.91 và đã thu hồi chờ cấp lại biển số mới) của PTK, đang dựng trước phòng số 7B dãy nhà trọ, không khóa cổ và không có người trong coi. Lúc này, Hiền lén lút vào trong dãy trọ lấy xe mô tô đẩy ra ngoài đường, đi đến tiệm làm chìa khóa của ông PHH tại địa chỉ số 1/55, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H nhờ ông H làm chìa khóa, mở khóa nổ máy điều khiển xe mô tô chạy về hướng nhà trọ của mình tại địa chỉ khu phố 1, phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, H do quên túi đựng hộp điện thoại tại tiệm làm chìa khóa của ông Hưng nên quay lại để lấy, khi H điều khiển xe mô tô chạy đến địa chỉ đường số 22/12, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị Khang cùng ngày dân phát hiện nên bắt giữ giao cho Công an phường An Phú làm việc.

Qua xác minh, lấy lời khai được biết TUH đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy nã về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã giao Hiền cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một phục hồi điều tra, tạm giam để điều tra.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản và biên bản định giá tài sản ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen đỏ, số máy: G3D4B384524, số khung: 0610GY366819 có trị giá 20.000.000 đồng.

Tang vật thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen đỏ không gắn biển số, số máy: G3D4B384524, số khung: 0610GY366819.

Cáo trạng số 291/CT-VKS-TA ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo TUH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo T.U.H mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số án số 161/2022/HS-ST ngày 06/9/2022 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen đỏ không gắn biển số, số máy: G3D4B384524, số khung: 0610GY366819. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên có biển số: 63B7-312.91 đứng tên P.V.A, vào ngày 21/4/2022, ông A bán lại xe mô tô cho P.T.K và hiện đã thu hồi biển số, đang làm thủ tục sang tên đổi chủ, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho Khang là có căn cứ. Đồng thời người đại diện hợp pháp của bị cáo không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không xem xét.

- Ý kiến bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến bị hại P.T.K và người đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị xử lý hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật và không có yêu cầu bồi thường.

- Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn An trong quá trình điều tra: Không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Bị cáo T.U.H có yêu cầu xét xử vắng mặt vào ngày 04/11/2022, đơn được Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một xác nhận. Xét thấy, đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với điểm c và điểm d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Quá trình tố tụng bị cáo T.U.H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/5/2022, tại địa chỉ số 89A/5, khu

phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, TỰH đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, không gắn biển số, số máy: G3D4B384524, số khung: 0610GY366819 (xe mô tô có biển số: 63B7-312.91 và đã thu hồi chờ cấp lại biển số mới) của bị hại PTK có giá trị 20.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với bị cáo Thạch Út Hiền là phù hợp nên chấp nhận.

Xét bị cáo TỰH bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo bản án số 161/2022/HSST ngày 06/9/2022 do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen không gắn biển số, số máy: G3D4B384524, số khung: 0610GY366819. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên có biển số: 63B7-312.91 đứng tên PVA, vào ngày 21/4/2022, ông An bán lại xe mô tô cho PTK và hiện đã thu hồi biển số, đang làm thủ tục sang tên đổi chủ, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho Khang là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ Điều 136, điểm c và điểm d khoản 2 Điều 290, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo TUH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo TUH 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số 161/2022/HSST ngày 06/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo TUH phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm